

Số: 3488/BVUB-HCQT

V/v lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2023

Kính gửi: Các đơn vị Đấu giá chuyên nghiệp

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Quốc Hội;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 2963a/QĐ-BVUB ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Bệnh viện Ung Bướu về việc thành lập Hội đồng đấu giá tài sản mặt bằng vị trí đặt máy bán nước tự động tại bệnh viện Ung Bướu cơ sở 1 và cơ sở 2 ;

Căn cứ Quyết định số 3356/QĐ-BVUB ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Bệnh viện Ung Bướu về việc giá khởi điểm đấu giá mặt bằng đặt máy bán nước tự động tại bệnh viện Ung Bướu cơ sở 1 và cơ sở 2;

Bệnh viện Ung Bướu thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá tài sản như sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá:

BỆNH VIỆN UNG BƯỞU, TP.HCM

Trụ sở: Số 03, Nơ Trang Long, Phường 7, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 02838433021

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:

Tài sản đấu giá: Mặt bằng đặt máy bán nước tự động tại bệnh viện Ung Bướu cơ sở 1 và cơ sở 2.

3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

Stt	Hạng mục	Diện tích (m ²)	Số lượng máy	Giá khởi điểm (đồng/tháng)
01	Tầng 1, kế bên quầy thuốc bệnh viện	1.5 m ²	01 máy	3.761.624
02	Tầng 3. khoa xét nghiệm	1.5 m ²	01 máy	3.761.624
03	Tầng hầm B1	1.5 m ²	01 máy	3.761.624
04	Tầng 1, khu chăm sóc giảm nhẹ	1.5 m ²	01 máy	3.761.624
05	Tầng 1, khu siêu âm lối đi	1.5 m ²	01 máy	3.761.624
06	Tầng 1, khu chụp x-quang	1.5 m ²	01 máy	3.761.624

Stt	Hạng mục	Diện tích (m ²)	Số lượng máy	Giá khởi điểm (đồng/tháng)
07	Sảnh đối diện 1.11 công tác xã hội	1.5 m ²	01 máy	3.761.624
08	Sảnh đối diện 1.11 công tác xã hội	1.5 m ²	01 máy	3.761.624
09	Tầng 1, khu tiếp nhận	1.5 m ²	01 máy	3.761.624
10	Khu xét nghiệm hồ cá	1.5 m ²	01 máy	3.761.624
11	Tầng 1, khu phát thuốc bhhxh	1.5 m ²	01 máy	3.761.624
12	Tầng 2, khu nội soi	1.5 m ²	01 máy	3.761.624
13	Tầng 5A	1.5 m ²	01 máy	3.761.624
14	Tầng 7A	1.5 m ²	01 máy	3.761.624
Tổng cộng		21 m²	14 máy	52.662.729
Làm tròn				52.663.000
(Bảng chữ: Năm mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn đồng)				

*Ghi chú: Giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng;
Giá trên đã bao gồm chi phí điện.*

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Tổ chức đấu giá tài sản phải có các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và các tiêu chí theo Phụ lục I - Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản ban hành theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022, cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1,1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1,2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2,1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2,2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0

5	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1,0
II	<i>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</i>	22,0
1	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i>	4,0
2	<i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ, tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả</i>	4,0
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giã</i>	4,0
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0
III	<i>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</i>	45,0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1,1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1,2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1,3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1,4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1,5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các chỉ tiêu 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0
2,1	<i>Dưới 20%(bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2,2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2,3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2,4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2,5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0

3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá Tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3,1	Dưới 03 năm	3,0
3,2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3,3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4,1	01 đấu giá viên	1,0
4,2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4,3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2015 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư Pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính Phủ về Bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5,1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5,2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5,3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6,1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6,2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6,3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6,4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7,1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7,2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phân trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0

3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phân chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
1	<i>Tổ chức đấu giá tài sản từng làm việc với Bệnh viện Ung Bướu</i>	3,0
2	<i>Trong năm 2022 tổ chức đấu giá thành công ít nhất 02 cuộc đấu giá có giá khởi điểm trên 500 triệu đồng tài sản là quyền cho thuê mặt bằng của các cơ quan/đơn vị trực thuộc Nhà nước với giá trúng đấu giá cao hơn giá khởi điểm ít nhất 100% (cung cấp hợp đồng và biên bản đấu giá)</i>	2,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>

Tổ chức đấu giá có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại sẽ được lựa chọn. Trường hợp có từ hai tổ chức đấu giá trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì Bệnh viện Ung Bướu xem xét, quyết định lựa chọn một trong số các tổ chức đó.

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:


- Thời gian nộp hồ sơ (trong giờ hành chính): 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo này.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Hành chính Quản trị - Bệnh viện Ung Bướu, địa chỉ: Số 03, Nơ Trang Long, Phường 7, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.

Lưu ý: Người đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu, CMND, CCCD (Không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được lựa chọn).

- Kết quả lựa chọn được Bệnh viện Ung Bướu đăng tải thông báo trên cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản dgs.moj.gov.vn. Không hoàn trả hồ sơ đối với các đơn vị không được lựa chọn.

Bệnh viện Ung Bướu thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản được biết.

Trân trọng./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HCQT, TCKT.

(ĐTNT 2b)

GIÁM ĐỐC



Phạm Xuân Dũng

101	The first part of the document is a letter from the author to the editor. It discusses the author's motivation for writing the paper and the importance of the research. The author mentions that the research was conducted over a period of six months and that the results are significant.
102	The second part of the document is a detailed description of the methodology used in the study. The author explains the experimental design, the data collection process, and the statistical analysis performed. The methodology is described in a clear and concise manner, allowing the reader to understand the steps taken to conduct the research.
103	The third part of the document is the results section. The author presents the findings of the study, including the data collected and the statistical analysis. The results are presented in a clear and concise manner, allowing the reader to understand the findings of the study.
104	The fourth part of the document is the discussion section. The author discusses the implications of the findings and compares the results to previous research. The author also discusses the limitations of the study and suggests areas for future research.
105	The fifth part of the document is the conclusion. The author summarizes the findings of the study and states the main conclusions. The author also discusses the implications of the findings and suggests areas for future research.
106	The sixth part of the document is the references. The author lists the sources used in the study, including books, articles, and other documents. The references are listed in a clear and concise manner, allowing the reader to find the sources used in the study.

The first part of the document is a letter from the author to the editor. It discusses the author's motivation for writing the paper and the importance of the research. The author mentions that the research was conducted over a period of six months and that the results are significant.

The second part of the document is a detailed description of the methodology used in the study. The author explains the experimental design, the data collection process, and the statistical analysis performed. The methodology is described in a clear and concise manner, allowing the reader to understand the steps taken to conduct the research.

The third part of the document is the results section. The author presents the findings of the study, including the data collected and the statistical analysis. The results are presented in a clear and concise manner, allowing the reader to understand the findings of the study.

The fourth part of the document is the discussion section. The author discusses the implications of the findings and compares the results to previous research. The author also discusses the limitations of the study and suggests areas for future research.

The fifth part of the document is the conclusion. The author summarizes the findings of the study and states the main conclusions. The author also discusses the implications of the findings and suggests areas for future research.

The sixth part of the document is the references. The author lists the sources used in the study, including books, articles, and other documents. The references are listed in a clear and concise manner, allowing the reader to find the sources used in the study.

CLAIM NO.

